

Ngày 31/12/2024	35,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.2%	0%	-4.9%

2024	
ROE	5.2%
	+/- YoY ▲ 1.1%

Q4/24	
DT thuần	3,164
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 87.0
	YoY ▼ 218
	▲ 2.8%
	▼ 6.4%

2024	
DT thuần	13,496
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 73.0
	▼ 0.5%

Q4/24	
LN gộp	393
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 34.0
	YoY ▲ 61.0
	▲ 9.4%
	▲ 18.3%

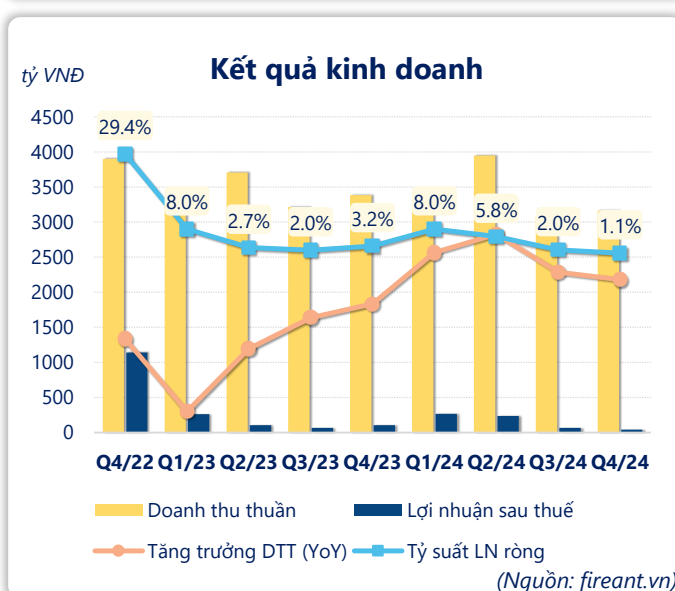
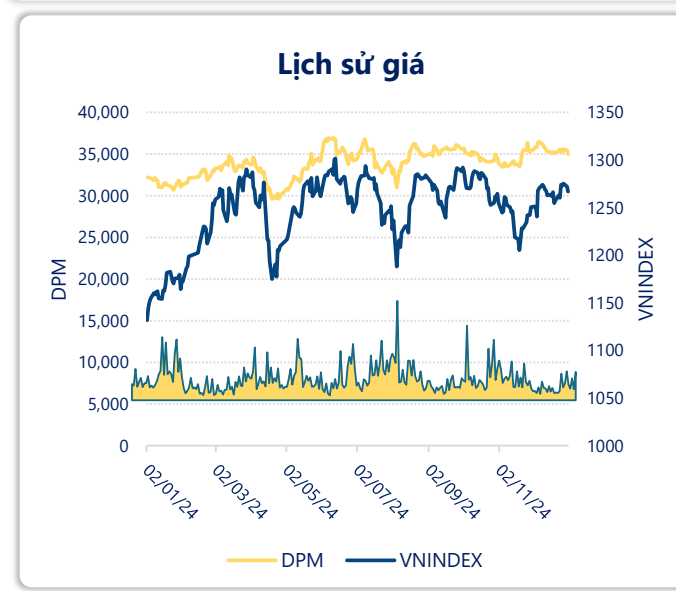
2024	
LN gộp	1,898
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 246
	▲ 14.9%

Q4/24	
LN thuần	68.1
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 25.3
	YoY ▼ 48.9
	▼ 27.1%
	▼ 41.8%

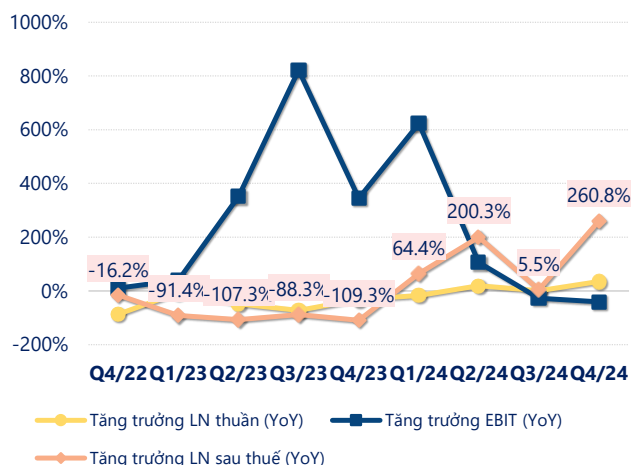
2024	
LN thuần	738
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 48.0
	▲ 7.0%

Q4/24	
LN sau thuế	40.6
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 25.9
	YoY ▼ 66.4
	▼ 39.0%
	▼ 62.1%

2024	
LN sau thuế	610
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 80.0
	▲ 15.2%

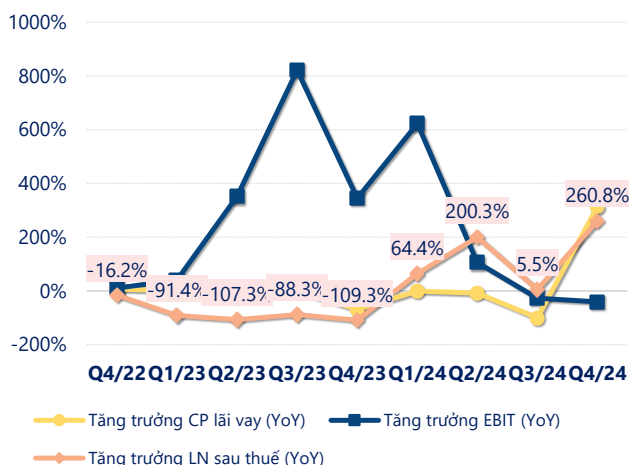


Tăng trưởng lợi nhuận



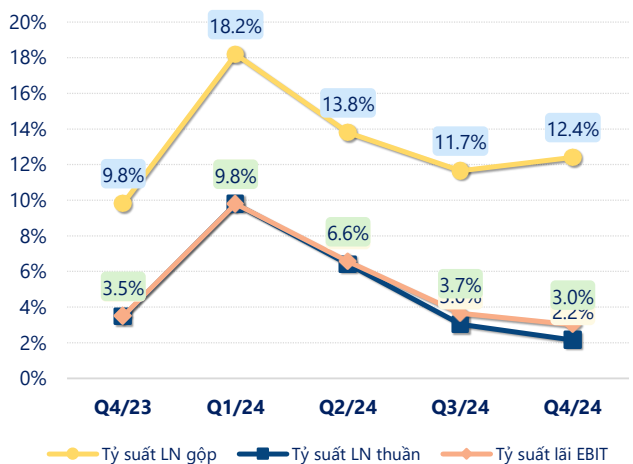
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



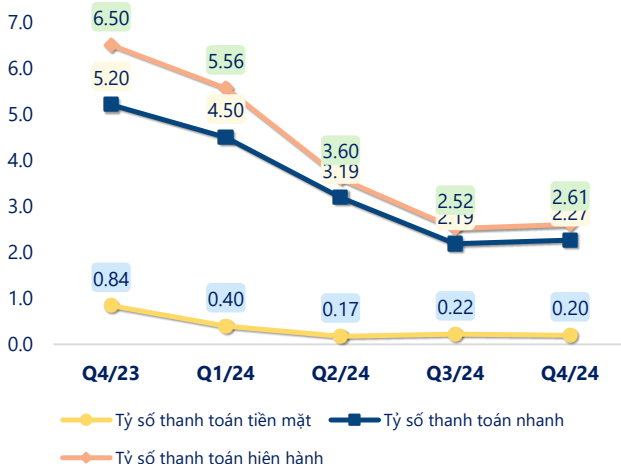
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



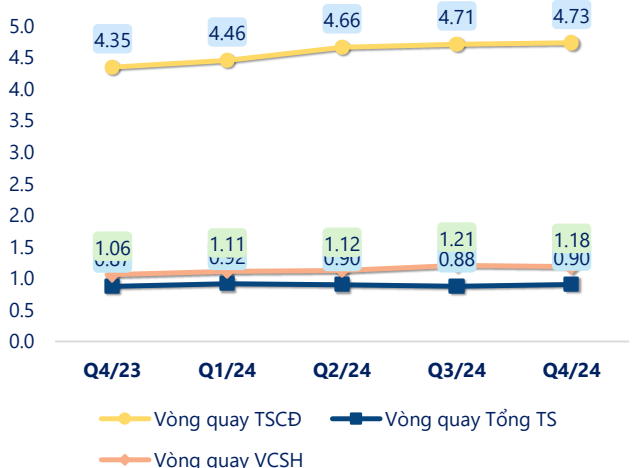
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



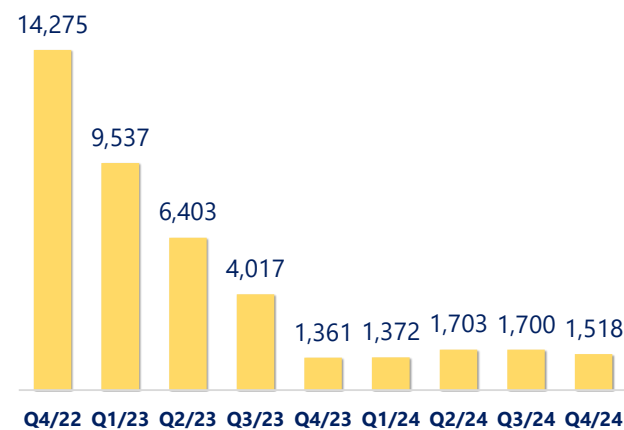
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	3,164	3,382	-6.4%	13,496	13,569	-0.5%
Giá vốn hàng bán	2,771	3,050	-9.1%	11,598	11,917	-2.7%
Lợi nhuận gộp	393	332	18.3%	1,898	1,652	14.9%
Doanh thu HĐTC	130	175	-25.9%	369	458	-19.3%
Chi phí TC	30.8	12.7	142%	65.0	71.2	-8.6%
Chi phí lãi vay	25.5	4.35	486%	47.8	50.6	-5.5%
LN trong công ty LKLD	1.54	0.37	317%	2.65	2.66	-0.6%
Chi phí bán hàng	222	228	-2.7%	872	848	2.8%
Chi phí QLDN	203	150	35.6%	594	502	18.3%
LN thuần từ HĐKD	68.1	117	-41.8%	738	690	7.0%
Lợi nhuận khác	1.70	-3.35	151%	4.46	0.94	376%
LN trước thuế	69.8	114	-38.8%	743	691	7.5%
Lợi nhuận sau thuế	40.6	107	-62.1%	610	530	15.2%
LNST của CĐ cty mẹ	36.1	108	-66.5%	594	519	14.3%

(Nguồn: fireant.vn)

